

ĐỒNG CHÍ LÊ DUẨN - NHÀ LÃNH ĐẠO KIỆT XUẤT CỦA ĐẢNG

NGUYỄN XUÂN THẮNG*

Đồng chí Lê Duẩn (7-4-1907 - 10-7-1986) - nguyên Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam, nhà lãnh đạo kiệt xuất của Đảng, người học trò xuất sắc của Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại, đã có những công hiến to lớn cho sự nghiệp cách mạng của Đảng và nhân dân ta; đồng thời là người chiến sĩ cộng sản kiên cường, người chiến sĩ quốc tế trong sáng.

Đồng chí Lê Duẩn - người chiến sĩ cộng sản kiên cường, nhà lãnh đạo kiệt xuất của Đảng

Xuất thân từ một gia đình lao động, có truyền thống yêu nước, đồng chí Lê Duẩn sớm giác ngộ cách mạng, đến với Đường cách mệnh của lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc, tham gia Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên từ năm 1928 và trở thành một trong những đảng viên lớp đầu tiên của Đảng Cộng sản Việt Nam. Cuộc đời hoạt động cách mạng sôi nổi gần 60 năm của đồng chí gắn liền với quá trình cách mạng nước ta từ những năm 20 đến những năm 80 của thế kỷ XX.

Cũng như nhiều chiến sĩ cộng sản lớp đầu tiên của Đảng, đồng chí Lê Duẩn nhiều lần bị địch bắt giam, bị tra tấn, hành hạ trong các nhà tù đế quốc. Trong hoàn cảnh khắc nghiệt của ngục tù, đồng chí đã cùng với các chiến sĩ cộng sản khác biến nhà tù đế quốc thành trường học cách mạng. Đồng chí là tấm gương tiêu biểu về tinh thần tự học, tự rèn luyện, không ngừng vượt qua gian khổ, hy sinh để trở thành một người cộng sản có trí tuệ lớn, tài năng lớn. Sau mỗi lần thoát

khỏi nhà tù đế quốc, đồng chí lại có mặt ngay ở những nơi khó khăn, gian khổ nhất để hoạt động, tuyên truyền cách mạng.

Năm 1936, rời nhà tù Côn Đảo trở về, bất chấp sự đe dọa, quản thúc của kẻ thù, mặc dù sức khỏe giảm sút sau những năm tháng bị tù dày, đồng chí đã lặn lội khắp các nẻo đường miền Trung để chắp nối liên lạc, tuyên truyền, vận động cách mạng. Chỉ sau một thời gian ngắn, các cơ sở cách mạng của Đảng dần dần được khôi phục. Cơ quan lãnh đạo của Đảng từ cấp cơ sở đến huyện, tỉnh và Xứ ủy từng bước được lập lại. Vận dụng nghị quyết của Quốc tế Cộng sản và chỉ thị của Trung ương vào tình hình mới, trên cương vị Bí thư Xứ ủy Trung Kỳ, đồng chí đã lãnh đạo các tổ chức đảng phát động quần chúng đấu tranh đòi các quyền dân sinh, dân chủ, xuất bản báo chí, lợi dụng nghị trường làm diễn đàn đấu tranh, góp phần vào những thắng lợi quan trọng trong cao trào đấu tranh cách mạng trên cả nước thời kỳ 1936 - 1939.

* GS, TS, Ủy viên Trung ương Đảng, Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

Năm 1945, lần thứ hai rời nhà tù Côn Đảo, đồng chí Lê Duẩn trở về tham gia hoạt động cách mạng ở Nam Bộ. Sự tham gia của đồng chí và các cựu tù chính trị Côn Đảo đã góp phần quan trọng vào việc củng cố và tăng cường cơ quan lãnh đạo của Đảng ở Nam Bộ cả về tư tưởng và tổ chức.

Lúc này, cuộc kháng chiến ở Nam Bộ đang trong thời kỳ gay go, lực lượng cách mạng còn mỏng, lại ở tình trạng phân tán, Hội nghị Thường vụ Trung ương Đảng tháng 5-1946 đã chỉ định đồng chí Lê Duẩn làm Bí thư Xứ ủy lâm thời Nam Bộ. Cuối năm 1947, tại Đại hội Đảng bộ Xứ ủy Nam Bộ, đồng chí Lê Duẩn được bầu làm Bí thư Xứ ủy. Trên cương vị này, đồng chí đã đề ra một loạt chủ trương quan trọng: mở rộng chiến tranh nhân dân; thực hiện dân chủ ở nông thôn; tịch thu ruộng đất của bọn thực dân Pháp và địa chủ Việt gian phản động để tạm cấp cho dân cày nghèo; chỉ đạo phong trào đấu tranh ở đô thị; giải quyết thành công vấn đề tôn giáo, làm tốt công tác vận động nhân sĩ, trí thức, tăng cường và mở rộng Mặt trận dân tộc thống nhất; đặc biệt là tăng cường công tác xây dựng Đảng. Nhờ giải quyết tốt vấn đề nông dân và liên minh công - nông - trí nên cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp ở Nam Bộ không ngừng được đẩy mạnh, vùng giải phóng ngày càng mở rộng.

Tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ II của Đảng (tháng 2-1951), đồng chí Lê Duẩn được bầu vào Ban Chấp hành Trung ương và Bộ Chính trị. Trên cương vị Bí thư Trung ương Cục miền Nam, đồng chí đã thay mặt Trung ương Đảng và Bác Hồ, trực tiếp lãnh đạo phong trào kháng chiến ở Nam Bộ, góp phần quan trọng vào thắng lợi chung của cả nước trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược.

Sau khi Hiệp định Gio-ne-vơ được ký kết, đồng chí tiếp tục ở lại miền Nam để lãnh đạo phong trào cách mạng. Trong những năm

tháng vô cùng gian khổ, khó khăn dưới chế độ độc tài Mỹ - Diệm, sống trong lòng nhân dân và được nhân dân bảo vệ, đồng chí đã vượt qua bao gian nan, nguy hiểm, đi khắp các địa bàn Nam Bộ, từ bưng biển Đồng Tháp đến trung tâm Sài Gòn - Chợ Lớn để nắm bắt tình hình, củng cố các cơ sở cách mạng, suy nghĩ và dự thảo *Đề cương cách mạng miền Nam*, dấy lên niềm tin vững chắc vào thắng lợi cuối cùng của cách mạng trong đồng bào cán bộ, đảng viên và nhân dân, đồng thời là cơ sở để Đảng ta đề ra đường lối chiến lược của cách mạng Việt Nam trong những năm tiếp theo.

Giữa năm 1957, đồng chí Lê Duẩn được Trung ương điều ra Hà Nội công tác bên cạnh Chủ tịch Hồ Chí Minh để chuẩn bị cho Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ III của Đảng. Đồng chí đã hoàn thành xuất sắc vai trò người chuẩn bị những quyết sách chiến lược của cách mạng cả nước.

Trên cương vị là Bí thư thứ nhất Ban Chấp hành Trung ương Đảng, đồng chí Lê Duẩn đã góp phần quan trọng cùng với Bộ Chính trị và Ban Chấp hành Trung ương Đảng hoạch định, hoàn thiện đường lối và phương pháp cách mạng, đường lối và nghệ thuật chỉ đạo chiến tranh nhân dân của Đảng ta. Sau khi Chủ tịch Hồ Chí Minh qua đời (tháng 9-1969), đồng chí Lê Duẩn đã cùng với Bộ Chính trị và Ban Chấp hành Trung ương Đảng kế tục và hoàn thành xuất sắc tâm nguyện của Người, đưa cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước đến thắng lợi hoàn toàn, giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước, làm nên một kỳ tích của dân tộc ta, một trong những sự kiện vĩ đại của lịch sử thế giới trong thế kỷ XX.

Dánh giá cuộc đời cách mạng lâu dài và phong phú cùng những phẩm chất cách mạng cao quý của đồng chí Lê Duẩn, Điều văn của Ban Chấp hành Trung ương Đảng đã khẳng định: "Phẩm chất cách mạng cao

quý của đồng chí được thể hiện ở tinh thần cách mạng tiến công không ngừng. Bất chấp mọi thử thách của nhà tù đế quốc, của cuộc sống gian khổ kéo dài ở các chiến khu, cũng như những năm tháng hoạt động trong vùng địch tạm kiềm soát, đồng chí luôn luôn nêu cao nghị lực kiên cường, sẵn sàng hy sinh tính mạng của mình vì độc lập, tự do của Tổ quốc, vì hạnh phúc của nhân dân”⁽¹⁾.

Vừa chi đạo cuộc đấu tranh cách mạng ở miền Nam, đồng chí Lê Duẩn vừa cùng Bộ Chính trị, Ban Chấp hành Trung ương Đảng tập trung suy nghĩ về con đường đưa miền Bắc quá độ lên chủ nghĩa xã hội, xuất phát từ một nền kinh tế nông nghiệp lạc hậu, sản xuất nhỏ là chủ yếu, cơ sở vật chất - kỹ thuật nhỏ bé, để tìm ra hình thức, biện pháp, bước đi thích hợp. Sau khi đất nước thống nhất, cả nước cùng bước vào sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội, tại các Đại hội đại biểu toàn quốc của Đảng lần thứ IV (tháng 12-1976), lần thứ V (tháng 3-1982) và nhiều hội nghị Bộ Chính trị, Ban Chấp hành Trung ương, đồng chí Lê Duẩn đã cùng với Ban lãnh đạo của Đảng từng bước xây dựng một hệ thống quan điểm về cách mạng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam.

Đồng chí Lê Duẩn - nhà lý luận lớn, một tư duy sáng tạo của cách mạng Việt Nam

Sinh thời, đồng chí Lê Duẩn hay nhắc tới luận điểm nổi tiếng của V.I. Lê-nin: “*Chân lý là cụ thể*”. Theo đồng chí, chân lý là cụ thể nên cách mạng là sáng tạo. Bản thân đồng chí đã thể hiện xuất sắc luận điểm đó trong tư duy và hoạt động thực tiễn lãnh đạo cách mạng Việt Nam, trở thành một nhà lý luận lớn, có tầm cõi chiến lược của cách mạng Việt Nam.

Tư duy lý luận độc lập, sáng tạo của đồng chí Lê Duẩn được thể hiện từ rất sớm. Tiêu biểu là những đóng góp của đồng chí cùng

với Tổng Bí thư Nguyễn Văn Cừ vào Nghị quyết Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương tháng 11-1939, thực hiện chuyển hướng chiến lược cách mạng, *đặt lên trên hết và trước hết nhiệm vụ giải phóng dân tộc*. Chủ trương này đã được Hội nghị Trung ương 8 (tháng 5-1941) kế thừa, phát triển và hoàn thiện, từ đó dẫn đến thắng lợi của cuộc Tống khời nghĩa Tháng Tám 1945 lịch sử.

Tháng 2-1951, Đảng ta triệu tập Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ II. Không ra dự Đại hội được, đồng chí Lê Duẩn đã viết bản kiến nghị quan trọng gửi Đại hội. Từ tổng kết những bài học kinh nghiệm của Đảng qua các thời kỳ lịch sử và nhất là từ thực tiễn kháng chiến ở Nam Bộ, đồng chí Lê Duẩn đã đề xuất nhiều kiến nghị quan trọng bổ sung và phát triển đường lối cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở Việt Nam.

Sau Hiệp định Gio-ne-vơ năm 1954, đồng chí Lê Duẩn ở lại trực tiếp chỉ đạo cách mạng miền Nam. Từ tổng kết bài học xương máu thời kỳ này, đồng chí Lê Duẩn đã cùng Xứ ủy Nam Bộ bàn bạc, trao đổi, thảo bản *Đề cương cách mạng miền Nam*. Tinh thần cốt lõi của *Đề cương* sau này được thể hiện đầy đủ trong Nghị quyết Hội nghị Trung ương lần thứ 15 (năm 1959), mở ra bước ngoặt cho cách mạng miền Nam. Những tư tưởng ấy tiếp tục được bổ sung, phát triển trong những năm 60, 70 của thế kỷ XX, là những đóng góp có ý nghĩa quyết định, dẫn đến Đại thắng mùa Xuân 1975.

Công hiến lý luận của đồng chí Lê Duẩn vào sự nghiệp giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc được thể hiện trong những tư tưởng chiến lược chủ yếu sau:

- Tư tưởng dám đánh và quyết thắng để quốc Mỹ xâm lược.

(1) Điều văn của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam do Tổng Bí thư Trường Chinh đọc tại lễ truy điệu đồng chí Lê Duẩn, Báo Nhân Dân, ngày 16-7-1986

- Tư tưởng chiến lược tiến công và nghệ thuật đánh thắng từng bước, đánh bại từng âm mưu, đánh đổ từng bộ phận tiến lên giành thắng lợi hoàn toàn.

- Quan điểm sử dụng bạo lực cách mạng với hai lực lượng chính trị và vũ trang, với hai hình thức đấu tranh cơ bản: đấu tranh chính trị và đấu tranh quân sự; đánh địch trên cả ba vùng chiến lược: miền núi, nông thôn đồng bằng và đô thị.

- Tư tưởng chiến lược đánh địch và thắng địch bằng sức mạnh tổng hợp.

Những tư tưởng chiến lược nói trên của Đảng - mà người thiết kế chủ yếu là đồng chí Lê Duẩn, là nhân tố quan trọng hàng đầu để dân tộc ta lập nên những chiến công lịch sử có ý nghĩa thời đại trong thế kỷ XX.

Trong lãnh đạo, chỉ đạo sự nghiệp cách mạng xã hội chủ nghĩa nhằm đưa nước ta từ một nước nông nghiệp lạc hậu tiến thẳng lên chủ nghĩa xã hội, bỏ qua chế độ tư bản chủ nghĩa - một sự nghiệp vĩ đại nhất chưa từng có trong lịch sử dân tộc, đồng chí Lê Duẩn đã có những suy nghĩ, trăn trở tìm tòi con đường đi lên chủ nghĩa xã hội phù hợp với điều kiện của Việt Nam, với lịch sử - văn hóa, kinh tế - xã hội và con người Việt Nam, đó là tư tưởng giương cao ngọn cờ độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội, coi đó là luận điểm cơ bản nhất trong đường lối chiến lược của Đảng Cộng sản Việt Nam; tư tưởng về phát huy quyền làm chủ của nhân dân lao động, tiến hành đồng thời ba cuộc cách mạng: cách mạng quan hệ sản xuất, cách mạng khoa học - kỹ thuật và cách mạng tư tưởng - văn hóa, trong đó cách mạng khoa học - kỹ thuật là then chốt, nhằm xây dựng chế độ mới, nền kinh tế mới, nền văn hóa mới và con người mới xã hội chủ nghĩa; quan niệm về thực chất xây dựng nhà nước vô sản là chế độ làm chủ tập thể của nhân dân lao động mà nòng cốt là khối liên minh công - nông - trí dưới sự lãnh đạo

của Đảng của giai cấp công nhân, thông qua Nhà nước - một nhà nước do chính nhân dân lập ra và tự mình nắm quyền điều khiển; quan điểm về cơ chế “Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, nhân dân làm chủ” là tư tưởng chỉ đạo xuyên suốt cơ chế vận hành của hệ thống chính trị ở nước ta, nhằm mục tiêu thực hiện quyền làm chủ thực sự của nhân dân lao động; quan niệm về thời kỳ quá độ, bước đi ban đầu, chặng đường đầu tiên và nhiệm vụ lịch sử của chặng đường này; quan điểm về công nghiệp hóa là nhiệm vụ trung tâm trong suốt thời kỳ quá độ và nhiệm vụ chủ yếu của công nghiệp hóa trong chặng đường đầu tiên là đưa nông nghiệp lên một bước sản xuất lớn; tư tưởng chiến lược về tranh thủ thời gian xây dựng những cơ sở vật chất - kỹ thuật trọng yếu, nhằm từng bước hình thành nền kinh tế độc lập, tự chủ.

Trên cương vị Tổng Bí thư của Đảng, cùng với Bộ Chính trị và Ban Chấp hành Trung ương, đồng chí Lê Duẩn đã lãnh đạo Đảng ta khởi động quá trình đổi mới tư duy kinh tế, bắt đầu từ Hội nghị Trung ương 6 khóa IV và được phát triển một bước trong những năm đầu thập niên 80 của thế kỷ XX với những chủ trương của Đảng về đổi mới cơ chế phân phối lưu thông mà trước hết là chính sách giá - lương - tiền.

Với tinh thần độc lập tự chủ, ý chí tiến công, tình cảm cách mạng sâu sắc và mong muốn cháy bỏng sớm “đưa nước ta hùng mạnh ngang tầm với các nước giàu có trên thế giới”, đồng chí Lê Duẩn rất tâm huyết trong việc tìm tòi con đường đi riêng của Việt Nam để quá độ lên chủ nghĩa xã hội. Tư duy lý luận sáng tạo của đồng chí Lê Duẩn luôn luôn bắt rễ từ thực tiễn Việt Nam, từ truyền thống văn hóa - tinh thần Việt Nam, từ thực tiễn đi tới lý luận, dùng lý luận để soi sáng thực tiễn; luôn luôn dí ứng với mọi biểu hiện xơ cứng, sao chép, mô phỏng của chủ nghĩa giáo điều.

Trên hướng tìm tòi đúng đắn đó, có nhiều vấn đề được đồng chí làm sáng tỏ về mặt lý luận, được thực tiễn kiểm nghiệm là đúng đắn, sáng tạo; cũng có nhiều vấn đề còn quá mới, còn ở bước đầu khai phá, thử nghiệm, chưa thật đầy đủ, chưa thật sáng tỏ, đòi hỏi cần có thời gian để bồi sung, phát triển, hoàn thiện thêm. Có những vấn đề cũng chưa vượt lên khỏi mô hình kinh tế đang bao trùm cả hệ thống các nước xã hội chủ nghĩa lúc bấy giờ.

Điều chủ yếu toát lên từ tấm gương của đồng chí Lê Duẩn, đó là một nhà lãnh đạo suốt đời say mê tìm tòi, sáng tạo, luôn luôn nêu cao phong cách tư duy độc lập, tự chủ, luôn luôn xới lật vấn đề, khuyến khích tranh luận để tiếp cận chân lý. Đồng chí đặc biệt nhấn mạnh đến việc phát hiện quy luật, vận dụng cho được quy luật (quy luật chiến tranh nhân dân, quy luật từ sản xuất nhỏ lên sản xuất lớn, quy luật kinh tế, văn hóa, tư tưởng...) vào thực tiễn đời sống, lấy thực tiễn để kiểm nghiệm chân lý. Qua đó, trên bình diện nhà lý luận, đồng chí Lê Duẩn đã thực sự có những đóng góp quan trọng, làm phong phú thêm lý luận của cách mạng Việt Nam trong thế kỷ XX.

Đồng chí Lê Duẩn - người chiến sĩ quốc tế trong sáng

Là một nhà yêu nước lớn, đồng chí Lê Duẩn còn là một chiến sĩ quốc tế trong sáng, suốt đời trung thành với chủ nghĩa Mác - Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chăm lo cung cố và tăng cường đoàn kết giữa các đảng anh em, giữa các lực lượng cách mạng và tiến bộ trên thế giới trong cuộc đấu tranh vì hòa bình, độc lập dân tộc, dân chủ và chủ nghĩa xã hội. Đồng chí đã nhiều lần thay mặt Đảng ta đề xuất với phong trào cách mạng thế giới những luận điểm quan trọng về giải quyết các mối quan hệ mang tính thời đại, như chiến tranh và hòa bình, độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, về tình hữu nghị giữa các dân tộc...

Những luận điểm và thái độ đúng đắn của Đảng ta về chiến lược và sách lược của phong trào cộng sản và công nhân quốc tế, về sự cần thiết phải đoàn kết phong trào cộng sản, thành lập Mặt trận nhân dân thế giới chống chủ nghĩa đế quốc,... là những đóng góp quan trọng, góp phần củng cố và tăng cường sự đoàn kết thống nhất trong phong trào cộng sản và công nhân quốc tế, trong Mặt trận nhân dân thế giới chống chủ nghĩa đế quốc, bảo vệ hòa bình.

Kiên định lập trường quyết tâm giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước, chủ trương kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại, Đảng ta đầy mạnh hoạt động đối ngoại, tranh thủ sự ủng hộ của các lực lượng yêu chuộng hòa bình, tiến bộ trên thế giới. Chủ trương tăng cường hoạt động đối ngoại, tìm kiếm sự ủng hộ quốc tế, đồng thời đồng chí Lê Duẩn cũng luôn nhắc nhở các cấp, các ngành, các địa phương phải nâng cao tinh thần độc lập, tự chủ, tự lực cánh sinh, tránh ỷ lại.

Quán triệt sâu sắc quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh “giúp bạn là tự giúp mình”, trong quá trình chỉ đạo công tác đối ngoại của Đảng và Nhà nước ta, đồng chí Lê Duẩn luôn dành sự quan tâm đến các phong trào cách mạng trên thế giới, thể hiện trách nhiệm của Đảng và dân tộc ta đối với cuộc chiến đấu của ba nước Đông Dương trong thời kỳ chống đế quốc Mỹ xâm lược.

Quan điểm và những hoạt động quốc tế của đồng chí Lê Duẩn không chỉ góp phần quan trọng đối với thành công của Đảng và Nhà nước ta trên mặt trận đối ngoại mà còn góp phần vào việc củng cố tình đoàn kết giữa các lực lượng hòa bình, dân chủ và tiến bộ trên thế giới, đặc biệt là góp phần củng cố tình đoàn kết giữa các đảng và nhân dân các nước xã hội chủ nghĩa, tình đoàn kết chiến đấu đặc biệt giữa nhân dân ba nước Việt Nam - Lào - Cam-pu-chia.

Đồng chí Lê Duẩn - người học trò xuất sắc, người cộng sự gần gũi và tin cậy của Chủ tịch Hồ Chí Minh, một nhân cách cộng sản mẫu mực

Đồng chí Lê Duẩn đã tiếp thu tư tưởng, quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh qua tác phẩm *Đường cách mệnh* và nhiều sách báo cách mạng khác. Cả cuộc đời đồng chí đã chiến đấu dưới ngọn cờ tư tưởng Hồ Chí Minh. Được làm việc bên cạnh Chủ tịch Hồ Chí Minh, những tư tưởng lớn của Người đã được đồng chí Lê Duẩn tiếp thu, phát triển và cụ thể hóa bằng đường lối, chính sách của Đảng, bằng hành động cách mạng của toàn Đảng, toàn dân ta.

Trong suốt cuộc đời hoạt động cách mạng, dù ở cương vị nào, đồng chí Lê Duẩn cũng luôn vận dụng, quán triệt tư tưởng Hồ Chí Minh về giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp, giải phóng con người. Ngay từ những năm 30 của thế kỷ XX, tư tưởng của Người về cách mạng giải phóng dân tộc, về mối quan hệ giữa giai cấp và dân tộc,... đã được đồng chí Lê Duẩn tiếp thu vận dụng một cách nhuần nhuyễn, sáng tạo. Trên cương vị là người lãnh đạo cao nhất của Đảng ở Nam Bộ trong những năm 1946 - 1957, đồng chí Lê Duẩn không chỉ đã thống nhất được tổ chức đảng mà còn xây dựng thành công khôi đại đoàn kết dân tộc, huy động được sự tham gia của các tầng lớp nhân dân, các tôn giáo, các nhân sĩ trí thức vào cuộc đấu tranh vì độc lập, tự do của dân tộc. Từ giữa năm 1957, được Trung ương điều động ra Hà Nội công tác, mối quan hệ giữa đồng chí Lê Duẩn với Chủ tịch Hồ Chí Minh càng trở nên gần gũi, thân thiết. Mỗi quan hệ đó không chỉ được thể hiện trong công tác hằng ngày mà còn được thể hiện ở sự nhất trí về tư tưởng và phong cách làm việc. Những thành công của đồng chí Lê Duẩn trong lĩnh vực lý luận và chỉ đạo thực tiễn đều gắn liền với uy tín và tư tưởng của người thầy vĩ đại - Chủ tịch Hồ

Chí Minh. Sau khi Chủ tịch Hồ Chí Minh qua đời, với cương vị là người lãnh đạo cao nhất của Đảng, đồng chí Lê Duẩn đã cùng với Bộ Chính trị, Ban Chấp hành Trung ương lãnh đạo toàn dân, toàn quân ta biến đau thương thành hành động cách mạng, đưa cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước đến thắng lợi hoàn toàn, thực hiện xuất sắc *Đi chúc thiêng liêng* của Chủ tịch Hồ Chí Minh: hoàn thành sự nghiệp giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc, đưa cả nước tiến lên chủ nghĩa xã hội.

Là học trò, người cộng sự gần gũi của Chủ tịch Hồ Chí Minh, đồng chí Lê Duẩn học tập và làm theo những đức tính cao quý của Người vốn đã trở thành khuôn mẫu của một nhân cách cộng sản cao đẹp: Tận trung với nước, tận hiếu với dân, cần kiệm liêm chính, chí công vô tư, trung thực, giản dị, nhân ái, bao dung. Nhờ rèn luyện theo tấm gương của Chủ tịch Hồ Chí Minh, đồng chí Lê Duẩn đã trở thành một nhân cách lớn: sống trung thực và giản dị, không ham danh lợi, địa vị, ghét phô trương hình thức; luôn luôn gần gũi đồng bào, đồng chí, dễ hòa mình với nhân dân lao động bằng tình thân yêu, chân thành, bằng lòng nhân hậu, khoan dung, do đó mà có sức cảm hóa và thuyết phục lớn đối với quần chúng.

Cuộc đời chiến đấu kiên cường của đồng chí Lê Duẩn cho độc lập, thống nhất của Tổ quốc, cho hạnh phúc của nhân dân, cho sự nghiệp cách mạng của Đảng là một tấm gương sáng chói về lòng trung thành vô hạn với lý tưởng cách mạng của Đảng và dân tộc, về ý chí và tinh thần cách mạng tiến công, về một tư duy không ngừng nghỉ để tìm tòi, sáng tạo; về tình cảm nồng nàn, tha thiết với Tổ quốc và nhân dân, với đồng chí và đồng bào.

Lịch sử nước ta mãi khắc định công lao và công hiến xuất sắc của đồng chí Lê Duẩn trong sự nghiệp cách mạng của Đảng và nhân dân ta. □